

HOÀNG CHÍNH

**không ở một
gian khác**

truyện ngắn



Ở một không gian khác

Hoàng Chính

ở một không gian khác

Hoàng Chính

Bìa: ***VietBao***

Nguồn: ***Việt Báo.com***

**ở một
không gian khác**

HOÀNG CHÍNH

VIỆT BÁO
số 9136 * 10-5-2024

Căn nhà cũ. Chắc cũng gần năm chục tuổi. Sát bìa một khu rừng, trong một thị trấn lúa thừa bóng người. Chủ nhà đăng bảng bán biết bao lâu nhưng chẳng ai mua. Lúc ấy tôi đang có việc làm, lại thích cái tĩnh lặng huyền bí của khu rừng phía sau nhà nên đồng ý mua ngay.

Thị trấn ấy vô cùng nhỏ bé. Một con đường chính viền hàng cây phong với vài ba ngã tư đèn xanh đèn đỏ. Từ đó mọc lan ra những con đường nhỏ, quanh co vào những khu xóm thưa người. Vì vậy khu rừng sau nhà là nơi tôi lui tới thường xuyên. Một tấm bảng với hai chữ

“Dead End” gắn trên cây cột gỗ chôn ở bìa rừng. Một lối mòn vắt trên cỏ dại, bỏ quanh co giữa những tàng cây cao và bụi rậm với dây leo chằng chịt. Tôi thường mò mẫm một mình trên lối mòn ấy cho đến khi đám dây leo vắt ngang, chặn mất lối đi và cỏ dại xóa hết lối mòn. Dọc lối mòn quanh co ấy, thỉnh thoảng có một tảng đá nằm lơ lửng giữa cỏ cây rậm rạp, như thể ai đó đặt sẵn chỗ nghỉ chân cho những kẻ rong chơi. Và rải rác đó đây một loài hoa lạ. Loài hoa có bốn cánh mở ra vào ban mai và khép lại khi chiều xuống. Những bông hoa phảng phất mùi quế. Loài hoa lạ lòng dường như chỉ mọc trong cánh rừng ấy.

Ngày nào tôi cũng len lỏi vạch cành cây, vén khóm lá, dò dẫm lối mòn. Lũ chim ríu rít trên cành. Buổi sáng chúng líu lo đánh thức nhau, buổi trưa chúng

đi kiếm ăn nên rừng hoang vắng lặng, chiều tối chúng túa về, hỏi han, kể lể cho nhau nghe đủ chuyện. Những con sóc tròn mắt nhìn tôi rồi leo nhanh lên thân cây, chuyển vội đến những cành cao. Thỉnh thoảng những con thỏ xám ngơ ngác sau bụi cỏ, nghe tiếng chân người, lúi nhanh xuống hang giấu sau khóm lá. Đôi khi có những con cáo màu nâu chạy bang ngang lối tôi đi.

Tôi còn làm bạn được với một chú mèo hoang. Con vật có vạt lông trắng ngang vai như chiếc khăn quàng khoác trên chiếc áo lông xù màu đen dày cộm. Tôi rủ rê nó về nhà. Nó đến nhưng không ở lâu. Chắc nó thích không khí tự do trong rừng.

Tôi thường lặn lội trong vùng xanh thẫm ấy. Vì công việc uyển chuyển nên

giờ giấc dạo chơi cũng bất thường. Có khi vào sáng sớm khi nắng chưa lên và mảng sương mù còn vắt ngang những ngọn cây như chiếc khăn voan của một người con gái. Có khi vào giữa buổi trưa, lúc bên ngoài trời hong nắng nhưng trong lòng rừng, hơi lạnh mát rượi hai cánh tay trần. Có lúc tôi dạo buổi xế chiều khi nắng tắt bên ngoài và rừng hoang lơ mờ ánh sáng cuối ngày.

Một buổi chiều, từ lòng rừng hoang, trở ra lối mòn, tôi bắt gặp một cô gái. Cô đang đưa điện thoại chụp cái bảng có chữ “Ngõ Cụt” sát bên lối mòn. Cô tròn mắt nhìn tôi như bất chợt phát hiện người hành tinh dị dạng. Rồi cô hướng cái điện thoại về phía tôi, tiếp tục chụp hình hay quay phim tôi cũng không biết nữa. Tôi cười mà không biết mình cười với ống kính máy chụp hình trên điện

thoại hay cười với cái người đang cầm máy trên tay.

Hạ cánh tay cầm điện thoại xuống, cô gái vuốt những sợi tóc vạt vờ trước trán ra sau vai. Mắt cười. Và chiếc răng khểnh cũng cười:

– Có gì trong đó vậy chú?

Tôi ngán người ra. Cô gái nói tiếng Việt. Đã lâu tôi chẳng có dịp nói tiếng Việt với ai. Vì vậy tôi chết sống, chân chôn cứng trên bờ cỏ. Hơn một phút sau mới hoàn hồn. Trong khi đôi mắt màu hạt dẻ vẫn đắm đắm nhìn tôi.

Tôi bước ra khỏi bóng mát rừng cây, lúng túng:

– Có... cây, lá, cành, gốc, rễ, dây leo... đủ thứ.

– Không phải vậy - cô gái cười khúc khích - Quyên muốn hỏi là có gấu hay cọp beo gì không mà?

Xưng tên ngay từ đầu. Tôi thích lối nói chuyện ấy. Gần gũi, thân thiện. Không mất công dò hỏi.

– Không có đâu, tôi nói.

Xoay qua, tôi chỉ chiếc xe đạp màu xanh nằm chổng chơ trên cỏ:

– Xe của Quyên?

Cô gái nhanh nhẩu gạt đầu. Dòng tóc đen nhánh sau lưng dao động như dòng sông dậy sóng.

– Sao lại bỏ nó xuống có tội nghiệp vậy?

– Lúc đầu Quyên dựa xe vào cái bảng này - cô gái đưa tay chỉ cái cột có tấm

bảng Ngõ Cụt - Nhưng thấy cái bảng cũng hay hay nên bỏ xe xuống để chụp nó.

Tôi lại hỏi:

– Quyên, mà... cái gì... Quyên?

Cô gái nheo mắt, cánh môi cong lên, giọng thì thầm của gió:

– Tiểu Quyên.

Thế là chúng tôi quen nhau. Cùng nói tiếng Việt. Cùng một quê nhà. Hai thứ ấy là vật bảo chứng cho sự yên tâm và tin cậy. Dù tới phút giây ấy chúng tôi vẫn là hai người hoàn toàn xa lạ. Từ hôm ấy chúng tôi thường đi dạo với nhau trong khu rừng cạnh nhà. Tôi chờ ở góc đường. Tiểu Quyên đạp xe từ thị trấn đến đây, khóa xe vào cây cột có gắn bảng “Ngõ Cụt”, đeo chiếc túi nhỏ lên vai, rồi

hai chúng tôi thông thả sóng đôi. Nghe tiếng chân mình xạc xào trên lá khô. Ngắm những con thỏ mắt đen thập thò ở cửa hang hay những con sóc đu đưa đầu cành cao nhún nhảy. Ấy là những bạn bè thân thích của hai chúng tôi. Có một lần chúng tôi gặp một con nai. Con vật có hai con mắt hiền, thật hiền. Tôi vội lấy điện thoại ra để chụp hình, nhưng chưa kịp ghi lại cái nhìn ngơ ngác ấy, con vật đã lẩn ngay vào khóm lá.

– Chú nai có hai con mắt đẹp.

Cô gái nói. Và đọc cái gì đó, nghe như những câu thơ. Mắt liếc, môi cười. Cái lẳng lơ lượn lơ trong gió. Và tiếng cười bần bật nét trẻ thơ.

– Thơ ai vậy?

Tôi hỏi, bởi tôi thích những câu thơ ấy.

– Quyên viết đó chú, lâu rồi - cô gái nhanh nhẩu.

Lẻ loi xứ người, làm bạn được với một thiếu nữ đồng hương, còn rất trẻ, có đôi mắt đẹp, nụ cười tươi, tóc xuôi vai, tính tình trẻ thơ, rành tiếng Việt và còn viết được những câu thơ - điều này thực sự hiếm hoi - tôi thấy mình ngả nghiêng trong hạnh phúc.

Khu rừng hoang cuối con đường ra thị trấn trở thành thế giới riêng của chúng tôi, thế giới ấy: hiền hòa, tĩnh lặng và thơm hương quế của loài hoa vàng bốn cạnh. Với lũ chim rừng, với bầy thỏ non, với những con sóc nâu, với những con cáo vàng sậm, với chú mèo hoang khoác áo lông đen khăn quàng cổ trắng, và bây giờ có thêm một chú nai vàng. Thế giới chúng tôi là không gian của những câu chuyện cổ tích giữa đời thường.

Thế giới ấy xoay chuyển bốn mùa. Những ngày mùa đông, sau một cơn bão tuyết, rủ nhau vào rừng lội tuyết, nhiều chỗ sâu tới đầu gối, nhùng nhằng níu kéo nhau. Tiếng cười trẻ thơ và hơi thở trắng đục sương mù. Đôi lúc đứng sững lại, nhìn vào mắt nhau. Người này thêm đưa tay chạm nhẹ vào bông tuyết vương trên cánh môi người kia. Rồi lúng túng quay đi. Bởi ngày ấy Tiểu Quyên mới chỉ là con bé mười sáu tuổi. Luật phát nơi này nghiêm minh. Tôi vẫn nhớ. Thành ra chỉ vu vơ chuyện trời nắng, trời mưa. Đôi khi có những chuyện trò đứt đoạn, dở dang trên lối mòn, buổi tối về nhà kể tiếp cho nhau nghe trên trang Facebook. Chúng tôi mê mãi sống, chấp chờn giữa ảo với thực, trong một không gian khác.

Trên lối mòn, chúng tôi thường đan những ngón tay nhau như sợ buông ra

sẽ có một người đi lạc. Mỗi ngày chúng tôi vạch vạch lá đi vào sâu hơn một chút giữa những thân cây sần sùi, những cành lá rậm rì đan chéo vào nhau, những rễ cây mọc ngoằn ngoèo trên mặt đất. Thỉnh thoảng, Tiểu Quyên ngừng lại, nhẹ nhàng vuốt ve những cánh hoa màu vàng thoảng mùi hương quế. Nơi những khoảng thưa lá giữa rừng, chúng tôi ngồi nghỉ trên cỏ hay trên tảng đá, lưng dựa vào nhau, mắt nhìn về hai phía để canh chừng thú dữ.

Một lần Tiểu Quyên níu tôi lại bên gốc một cây phong già cỗi. Cô rút trong cái túi đeo vai ra một con dao nhỏ, tôi tròn mắt đứng nhìn. Tiểu Quyên hì hục đẩy mũi dao lên thân cây, vạch ra những mẩu tự. Tôi nghiêng đầu ngắm nghía. Khi Tiểu Quyên ngừng tay, tôi thấy hai mẩu tự hằn trên thân gỗ đỏ au, chữ

đầu của tên tôi và chữ đầu tên của Tiểu Quyên. Dòng nhựa ứa ra ở vết khắc, như hai dòng nước mắt. Toan nói cho Tiểu Quyên nghe ý nghĩ ấy, nhưng tôi dừng lại kịp. Tôi không muốn nước mắt trào ra từ hai cái tên quen.

Có khi Tiểu Quyên đem theo cuốn truyện, để đọc cho tôi nghe. Tiểu Quyên thường say mê câu chuyện về những nhân vật trong hai thế giới song song của khoa học giả tưởng.

– Có khi nào ở một chiều không gian khác cũng có một Tiểu Quyên khác và một ông chú khác đang ngồi đọc truyện cho nhau nghe như mình đang làm ở đây không nhỉ?

Tiểu Quyên nói nhỏ, như thể nói cho một mình mình nghe.

Nhưng tôi nghe được, và tôi thường không có câu trả lời, bởi những giây phút ấy, tôi là người đi lạc.

Một lần đi dạo kia, khi trở ra bìa rừng, chúng tôi phát hiện ra chiếc xe đạp của Tiểu Quyên không còn dựa cây cột có tấm bảng “Ngõ Cụt” nữa.

– Mất xe đạp rồi, chú ơi!

Tiếng kêu sững sốt của đứa bé vừa hụt chân, vấp ngã. Chúng tôi nhìn quanh. Rừng rậm sau lưng, con đường dẫn ra thị trấn ở trước mặt. Nhà tôi lẻ loi ở cuối đường. Xa một quãng nữa mới có thêm một căn nhà. Và một trạm ngừng cuối của xe bus. Không một bóng người.

Và nắng thì đã tắt trên những ngọn cây.

– Mình phải báo cảnh sát - tôi nói.

– Quyên nghĩ - cô gái ngẩn ngừ - Hay là khỏi, chú à. Bỏ qua đi.

– Phải báo chứ.

– Báo cảnh sát mất công lắm chú ơi. Lại phiền phức nữa.

Tôi giải thích là chỗ này không bao giờ có nạn trộm cắp nên phải báo cảnh sát, không nên để chuyện trộm cắp lan tràn. Và tôi thêm chút hăm dọa như thêm gia vị vào câu nói:

– Lỡ kẻ cắp dùng xe của Quyên đi gây tội ác, mình sẽ bị vạ lây.

Chúng tôi đến đồn cảnh sát khai báo để họ làm biên bản. Và trở về, chờ kết quả cuộc điều tra.

Những ngày mùa thu nắng vàng óng ả như mật ong ấy, Tiểu Quyên đến bờ rừng bằng xe bus. Tôi ra đầu đường để đón. Dù vắng khách nhưng xe bus luôn đúng giờ. Tiểu Quyên thường ôm cuốn truyện vào rừng để đọc cho tôi nghe. Những cuốn truyện nước ngoài dịch ra tiếng Việt. Chúng tôi ngồi dựa lưng nhau, nhìn về hai phía, để lỡ có con gấu nào đi lạc thì mình nhìn thấy liền như Tiểu Quyên vẫn nhắc nhở. Cái lạnh gai gai đầu mùa thu loang trong không gian nhưng tôi nghe mình ấm áp.

Vài hôm sau, cảnh sát gọi lại báo tin đã tìm thấy xe đạp và bắt được tên trộm. Khi bị bắt, tên trộm khai thấy chiếc xe vô chủ ở khúc đường có treo bảng “Ngõ Cụt”. Chúng tôi đến đồn cảnh sát. Lúc bước lên bậc thêm nơi chốn lạnh băng

và thiếu thân thiện ấy, Tiểu Quyên bất chợt níu lấy tay tôi.

Tên trộm là một đứa thiếu niên. Nó ngồi trên chiếc ghế kê sát góc cái văn phòng đầy những tủ sắt và trên tường treo lủng lẳng những chiếc còng số 8 bằng kim loại. Tôi không biết họ treo những chiếc còng ấy để dễ lấy khi cần sử dụng hay treo lên để trang trí và tạo cho căn phòng nét gì đó nghiêm trọng. Thằng nhỏ không bị còng tay bởi nó thuộc lứa tuổi vị thành niên. Và nó là học trò lớp sáu ngôi trường nhỏ bé trong thị trấn. Người cảnh sát trung niên có hàng râu mép màu nâu nói với chúng tôi như thế.

– Are you guys on honeymoon?

Thằng ăn trộm buột miệng hội và toét miệng cười. Rồi đưa tay vuốt mái tóc nâu bù xù, và nhìn sang người cảnh sát,

cái mặt vẫn nhăn nhó nhưng cái miệng thì lẩm bẩm: “Tại thấy hai người cầm tay nhau.”

Nó nói những chữ hand in hand bằng giọng cố uốn cho ngọt ngào nghe nửa như châm biếm, nửa như tán thưởng. Tôi cho đó là câu tán thưởng và liếc nhìn Tiểu Quyên, bắt gặp đôi mắt chớp nhanh và màu mặt chín loang trên đôi má.

– Nó khai là nó tưởng ai đem chiếc xe bỏ rác. Nó lấy về để đi giao báo - người cảnh sát nói.

Tôi muốn nói với người cảnh sát rằng thằng ăn trộm nói dối, Tiểu Quyên khóa xe vào cây cột hàng rào.

Thằng nhỏ mở được khóa nghĩa là nó cũng có “nghề”. Nhưng Tiểu Quyên đã mau miệng hỏi:

– Giao báo à?

– Giao báo quảng cáo.

Ngồi trong xó kẹt, thằng nhỏ chỗ miệng ra, nhanh nhẩu tiếp lời.

Người cảnh sát bảo chúng tôi ký vào tờ giấy nhận lại chiếc xe đạp. Tiểu Quyên nhìn thằng nhỏ, ngần ngừ:

– Giao... nhiều báo không?

– Hai trăm tờ - thằng nhỏ liền thoảng
- Đi bộ giao báo lâu lắm, bị đi học trễ
hoài.

Không để ý đến tên trộm trẻ tuổi, người cảnh sát đẩy tờ giấy trên mặt bàn về phía chúng tôi:

– Hai bạn ký vào đây để nhận xe lại.

Tôi đưa tay về phía cây bút nằm lẩn lóc trên mặt bàn. Tiểu Quyên nắm vội lấy cổ tay tôi. Tôi sững lại, ngược nhìn Tiểu Quyên. Con mắt đẹp lại làm tim tôi lỡ nhịp.

– Khởi, chú à.

Tiểu Quyên vừa nói vừa lắc đầu.

– Khởi lấy xe đạp lại.

Và cô xoay qua nhìn thẳng bé ăn trộm:

– You can keep it.

Trên đường về, tôi thắc mắc sao Tiểu Quyên không nhận lại chiếc xe đạp của mình. Chiếc xe đạp xanh màu đọt chuối, cái màu Tiểu Quyên yêu thích.

– Nó cần xe để đi giao báo.

Tiểu Quyên nói, bóp nhẹ ngón tay tôi. Tôi đã nhận ra thói quen của Tiểu Quyên, hay bóp nhẹ những ngón tay tôi khi cần quyết đoán một điều gì.

– Quyên cũng cần xe để...

Tôi ngáp ngừng. Không biết nên nói Tiểu Quyên cần xe để đi học hay đi làm vì chưa bao giờ cô kể về mình cho tôi nghe, ngoài cái lần khoe hình chiếc bánh sinh nhật hôm tròn mười sáu tuổi, mà tôi thì không bao giờ tọc mạch về những chuyện riêng tư của người khác, dù “người khác” ấy rất gần gũi với tôi. Tiểu Quyên ngược nhìn những cụm mây trắng nổi trên cái nền biếc xanh của bầu trời.

– Vào rừng chơi với chú, Quyên đi xe bus cũng được.

Rồi Tiểu Quyên mỉm cười:

– Thằng nhỏ đó cần chiếc xe đạp hơn Quyên, chú à.

Có điều gì đó lấp lánh trong trái tim Tiểu Quyên làm tôi ngỡ ngàng. Lòng nhân ái, phải vậy không? Cô gái này thật đáng yêu. Tiếc là cô chỉ mới tròn mười sáu tuổi! Tôi nhìn cô, liếc vội chỗi ngực vừa mới vun đầy nếp áo. Ý nghĩ gian manh lấp ló trong hang động. Xua vội cái ý nghĩ gian manh ấy ra khỏi đầu óc, tôi nhì nhàng:

– Nó ăn trộm, mình cho nó, mai mốt nó quen tậ...

– Thôi kệ, cho nó đi, với lại...

Tiểu Quyên ngáp ngừng. Nụ cười nở ra trên cánh môi.

– Với lại gì?

– Với lại nó hỏi mình...

Tiểu Quyên ríu rít, giọng trẻ thơ.

– Nó hỏi có phải mình đang on honeymoon không, chú không nhớ sao?

Đầu óc tôi vẫn đục ngay từ giây phút ấy./

Hoàng Chính

